

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **93/2020/HS-PT**
Ngày: 16 – 3 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Hưng

Bà Đinh Thị Kiều Lương

- Thư ký Tòa án: Ông Lê Quốc Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh ĐN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh ĐN xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 387/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Quang V; do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Quang V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2019/HS-ST ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện LT.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Quang V, sinh năm 1983 tại ĐN; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã Bàu Cạn, huyện LT, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Huỳnh Ngọc Q và bà Trần Thị S; Bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền án: Có 02 tiền án:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2016/HSST ngày 28/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh ĐN xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999;

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2017/HSST ngày 23/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh ĐN xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999;

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 12/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh ĐN xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Ấp 6, xã Bàu Cạn, huyện LT, tỉnh ĐN. Có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo khác; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo nên Tòa án không có triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Lúc 07 giờ ngày 20/5/2019, Huỳnh Quang V rủ Nguyễn Anh T đi trộm cắp hạt điều để bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. Sau đó, T và V mỗi người cầm theo 01 cái bao rồi T điều khiển xe mô tô biển số 71C1-036.51 chở V đến vườn điều của chị Lâm Thị Đ ở Ấp 5, xã Bàu Cạn, huyện LT, tỉnh ĐN để trộm cắp. Khi đến nơi, T và V tìm 01 đoạn tre dài 03m, dùng dây leo buộc lại một đầu làm móc để hái hạt điều. Đến 09 giờ cùng ngày, khi T và V trộm cắp được 4,8kg hạt điều thì bị Công an xã Bàu Cạn phát hiện mời T và V về trụ sở Công an xã làm việc, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT để xử lý.

Vật chứng vụ án: 4,8kg hạt điều tươi; 02 bao màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Fusin, biển số 71C1-036.51; 01 đoạn tre dài 03m (không thu hồi được).

Tại kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 52/KLĐG ngày 11/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện LT kết luận: 4,8kg hạt điều tươi trị giá 86.400 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá nêu trên.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 113/2019/HS-ST ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện LT. Tuyên xử:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Quang V và Nguyễn Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ, sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quang V 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Ngày 21/10/2019, bị cáo Huỳnh Quang V có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh ĐN xét xử giảm nhẹ hình phạt.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN tại phiên tòa phúc thẩm:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy cấp sơ thẩm giải quyết là có cơ sở và phù hợp; Hành vi phạm tội của bị cáo đã xác định rõ ràng, quyết định của cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 08 tháng tù là phù hợp, không nặng như kháng cáo của bị cáo nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với mô tả và nhận định trong bản án của cấp sơ thẩm.

Lúc 09 giờ ngày 20/5/2019, tại Ấp 5, xã Bàu Cạn, huyện LT, tỉnh ĐN, V và T có hành vi lén lút trộm cắp 4,8kg hạt điều của chị Lâm Thị Đ trị giá 86.400 đồng. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng do các bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà tiếp tục vi phạm.

Bị cáo Huỳnh Quang V thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chỉ kháng cáo xin xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết nào mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Xét quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Quang V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Quyết định hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quang V 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Huỳnh Quang V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện LT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh ĐN;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện LT;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - huyện LT;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện LT;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh ĐN;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐN;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thế Phương